

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ LDG
LDG Investment
Joint Stock Company**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Số: **145** /2026/CV-LDG
No: **145** /2026/CV-LDG

Đồng Nai, ngày **28** tháng **08** năm 2026
Dongnai, **August 28**, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN INFORMATION DISCLOSURE

**Kính gửi : Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
To : The Ho Chi Minh Stock Exchange.**

1. Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Đầu tư LDG
Name of organization : LDG Investment Joint Stock Company
 - Mã chứng khoán/Stock code : LDG
 - Địa chỉ : Lô E9, Đường D2, Khu Dân cư – Dịch vụ Giang Điền (Khu A), Phường Trảng Bom, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.
Address : Lot E9, D2 Road, Giang Dien Residential – Service Area (Zone A), Trang Bom Ward, Dong Nai City, Viet Nam.
 - Điện thoại/Tel: (0251) 896 6666 Fax: (0251) 896 6668
 - Email: welcome@ldggroup.com.vn
2. Nội dung công bố thông tin / *Contents of disclosure:*
 - Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2026;
Reviewed Semi-Annual Financial Statements for 2026;
 - Giải trình chênh lệch 5% lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2026 trước và sau kiểm toán và các vấn đề cần nhấn mạnh.
Explanation of the 5% variance in profit after tax between the Audited and previously reported 2026 reviewed semi-annual Financial Statements and emphasis of matte.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày **28 / 08** /2026 tại đường dẫn www.ldggroup.com.vn tại mục Quan hệ cổ đông / Báo cáo tài chính.

*This information was published on the Company's website on **August 28**, 2026, as in the link www.ldggroup.com.vn under the Investor Relation / Financial Report section.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Trân trọng./.

Sincerely./.



Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ Hereinabove;
- Lưu P.HC-NS/ Archive: HR Dept.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAIRMAN OF THE BOARD



NGÔ VĂN MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LDG
LDG INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

Số: ~~144~~ /2026/CV-LDG

No: ~~144~~ /2026/CV-LDG

V/v: giải trình chênh lệch LNST trước và sau khi BCTC đã được soát xét và vấn đề nhấn mạnh của BCTC đã được soát xét

Re: explanation of difference between net profit after tax before and after the Financial Statements have been reviewed; and issues to be emphasized in the Financial Statements have been reviewed

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Đồng Nai, ngày 28 tháng 8 năm 2026
Dong Nai, August 28, 2026

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM
To: - *State Securities Commission of Vietnam ("SSC")*
 - *Ho Chi Minh Stock Exchange ("HOSE")*

- Căn cứ Khoản 4, Điều 14 Chương III của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
Pursuant to Clause 4, Article 14 Chapter III of Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of guidance on information disclosure on the stock market;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Quý II/2026 và Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2026.
Pursuant to the Financial Statements for the Second Quarter of 2026 and the Reviewed Interim Financial Statements for the first six-month accounting period of 2026.

Công ty Cổ phần Đầu tư LDG (mã cổ phiếu: LDG) giải trình các nội dung sau:

LDG Investment Joint Stock Company (stock code: LDG) explains the followings contents:

1. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2026 chênh lệch trên 5% so với Báo cáo tài chính Quý II năm 2026 đã được công bố như sau:
Net profit after tax in the Reviewed Interim Financial Statements for the first six-month accounting period of 2026 is over 5% different from the disclosed Financial Statements for the Second Quarter of 2026 as follows:

Chỉ tiêu Items	BCTC giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ 06 tháng đầu năm 2026 <i>Reviewed Interim Financial Statements for the first six-month accounting period of 2026</i>	BCTC Quý II/2026 đã công bố <i>Disclosed Financial Statements for the Second Quarter of 2026</i>	Chênh lệch Difference	% Chênh lệch % Difference
Lợi nhuận sau thuế TNDN/(Lỗ) (BCTC riêng)	(84.733.626.065)	(36.157.803.992)	(48.575.822.073)	134,34%
<i>Net profit after corporate income tax/(Loss) (Separate Financial Statements)</i>	<i>(84,733,626,065)</i>	<i>(36,157,803,992)</i>	<i>(48,575,822,073)</i>	<i>134.34%</i>
Lợi nhuận sau thuế TNDN/(Lỗ) (BCTC hợp nhất)	(87.787.023.786)	(41.439.811.187)	(46.347.212.599)	111,84%
<i>Net profit after corporate income tax/(Loss) (Consolidated Financial Statements)</i>	<i>(87,787,023,786)</i>	<i>(41,439,811,187)</i>	<i>(46,347,212,599)</i>	<i>111.84%</i>

- + Lợi nhuận sau thuế TNDN/(Lỗ) của Công ty trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2026 giảm/(tăng) 48.575.822.073 VND tương đương 134,34% so với số liệu của Báo cáo tài chính riêng Quý II năm 2026 đã công bố. Nguyên nhân là do đơn vị kiểm toán thực hiện trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi và tổn thất đầu tư vào công ty con so với Báo cáo tài chính riêng Quý II năm 2026 đã công bố trước đó;

Net profit after corporate income tax of the Company in the Reviewed Interim Separate Financial Statements for the first six-month accounting period of 2026 decreased/(increased) by VND 48,575,822,073 equivalent to 134.34% in compared to the disclosed Separate Financial Statements for the Second Quarter of 2026. The reason is that the auditing company made the additional provisions for doubtful debts and impairment of long-term investments in other entities compared to the disclosed Separate Financial Statements for the Second Quarter of 2026;

- + Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2026 giảm/(tăng) 46.347.212.599 VND tương đương 111,84% so với số liệu của Báo cáo tài chính hợp nhất Quý II năm 2026 đã công bố. Nguyên nhân là do đơn vị kiểm toán thực hiện trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi so với Báo cáo tài chính hợp nhất Quý II năm 2026 đã công bố trước đó.

Net profit after corporate income tax of the Company in the Reviewed Interim Consolidated Financial Statements for the first six-month accounting period of 2026 decreased/(increased) by VND 46,347,212,599 equivalent to 111.84% in compared to the disclosed Consolidated Financial Statements for the Second Quarter of 2026. The reason is that the auditing company made the additional provisions for doubtful debts compared to the disclosed Consolidated Financial Statements for the Second Quarter of 2026.

2. Vấn đề cần nhấn mạnh thể hiện tại Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2026:

Issues to be emphasized are shown in the Reviewed Interim Separate and Consolidated Financial Statements for the first six-month accounting period of 2026:

Không nhằm thay đổi kết luận kiểm toán nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo đến Thuyết minh số IX.7 - Thông tin về hoạt động liên tục và cam kết của Ban điều hành Công ty về hoạt động liên tục trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ. Theo đó, tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty có các khoản nợ đã quá hạn thanh toán. Công ty cũng ghi nhận khoản lỗ lần lượt là 84.733.626.065 VND và 87.787.007.803 VND cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2026, khoản lỗ lũy kế tại ngày 30 tháng 06 năm 2026 lần lượt là 1.264.762.529.988 VND và 1.340.122.631.349 VND trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ.

Without modifying our conclusion above, we draw attention to Note IX.7 in the Notes to the Interim Separate/Consolidated Financial Statements regarding the going-concern assumption and commitments on going concern of the Company's Executive Board. Accordingly, at the end of the reporting period, the Company had overdue liabilities. The Company also incurred a loss of VND 84,733,626,065 and VND 87,787,007,803 for the first six-month accounting period of 2026, and had accumulated losses of VND 1,264,762,529,988 and VND 1,340,122,631,349 as at June 30, 2026 in the Interim Separate and Consolidated Financial Statements, respectively.

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục. Giả định này phụ thuộc chủ yếu vào khả năng của Công ty trong việc thanh toán, gia hạn hoặc tái cấu trúc các khoản nợ đã quá hạn và các khoản nợ đến hạn thanh toán trong thời gian tới và tạo ra đủ dòng tiền thông qua việc thực hiện các phương án hợp tác phát triển dự án, chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng cổ phần do Công ty hoặc Công ty con đang sở hữu và việc triển khai, kinh doanh các dự án để đáp ứng các nghĩa vụ nợ phải trả đến hạn và duy trì hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty trong tương lai.

The Interim Separate, Consolidated Financial Statements have been prepared on a going concern basis. This assumption is primarily dependent on the Company's ability to settle, extend or restructure its overdue liabilities and liabilities falling due in the near future, as well as its ability to generate sufficient cash flows through the implementation of plans for project development cooperation, project transfers, transfers of shares held by the Company or its Subsidiary, and the development and sale of projects, in order to meet its liabilities as they fall due and maintain its normal business operations in the future.

Những điều kiện và sự kiện nêu trên, cùng với các thông tin được trình bày tại Thuyết minh IX.7 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Ban điều hành Công ty đã xây dựng và thực hiện các kế hoạch nhằm cải thiện tình hình thanh khoản và khả năng đáp ứng các nghĩa vụ tài chính đến hạn của Công ty. Việc lập báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ trên cơ sở giả định hoạt động liên tục phụ thuộc vào khả năng Công ty thực hiện thành công các kế hoạch này trong tương lai.

The conditions and events described above, together with the information set out in Note IX.7, indicate the existence of a material uncertainty that may cast significant doubt on the Company's ability to continue as a going concern. The Company's Executive Board has developed and implemented plans to improve the Company's liquidity position and its ability to meet its financial obligations as they fall due. The preparation of the Interim Separate, Consolidated Financial Statements on a going concern basis is dependent on the Company's successful implementation of these plans in the future.

Ban điều hành Công ty đã xây dựng và thực hiện các kế hoạch nhằm cải thiện tình hình thanh khoản và khả năng đáp ứng các nghĩa vụ tài chính đến hạn của Công ty bao gồm:

The Company's Executive Board has developed and implemented plans to improve the Company's liquidity position and its ability to meet its financial obligations as they fall due include:

- (i) Thanh toán, gia hạn hoặc tái cấu trúc các khoản nợ đã quá hạn và các khoản nợ đến hạn thanh toán trong thời gian tới:

Settle, extend, or restructure its overdue liabilities and liabilities falling due in the near future:

- Công ty đã và đang tiếp tục làm việc với các ngân hàng và người sở hữu trái phiếu để thỏa thuận gia hạn, cơ cấu các nghĩa vụ nợ:

The Company has been and continues to work with the banks and bondholders to negotiate the extension and restructuring of its debt obligations:

- + Đối với khoản vay tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Tài Lộc (SACOMBANK), toàn bộ nghĩa vụ của Công ty với SACOMBANK (gồm nợ gốc, nợ lãi, phí và các khoản phải trả khác) được bảo đảm bằng tài sản bảo đảm là các quyền sử dụng đất, tài sản và/hoặc tài sản hình thành trong tương lai thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp thuộc dự án Khu du lịch biển Bãi Bụt tại phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng do Công ty CP Hải Duy làm chủ đầu tư và một số quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại các thửa đất thuộc dự án Khu dân cư - Dịch vụ Giang Điền (Khu A) (Thuyết minh tại V.18 và V.17 - Vay và nợ thuê tài chính tương ứng trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất). Công ty đang đề nghị SACOMBANK gia hạn thời gian thanh toán và tắt toán bằng nguồn thu từ việc cơ cấu dự án Khu du lịch biển Bãi Bụt tại phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng.

For the borrowings from Saigon Treasure Commercial Joint Stock Bank (SACOMBANK), all of the Company's obligations to SACOMBANK (including principal, interest, fees and other payables) are secured by security assets comprising land use rights, assets and/or assets to be formed in the future that are legally owned or legally relating to the Bai But Beach Tourism project in Son Tra Ward, Da Nang City, developed by Hai Duy Joint Stock Company, and certain of land use rights, ownership rights over houses and other assets attached to land in land parcels within the Giang Dien Service Residential Area Project (Zone A) project (as disclosed in Note V.18 and V.17 - Borrowings and financial lease liabilities in Separate and Consolidated Financial Statements, respectively). The Company is currently requesting SACOMBANK to extend the payment and settlement period, with repayment to be made from proceeds generated from the restructuring of the Bai But Beach Tourism project in Son Tra Ward, Da Nang City.

- + Đối với khoản vay tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), Công ty đang tiếp tục làm việc với VPBank để thống nhất phương án xử lý và tiếp tục triển khai các phương án hợp tác, chuyển nhượng dự án để thu xếp nguồn tiền thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

For the borrowings from Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank (VPBank), the Company continues to work with VPBank to agree on a debt resolution plan and continues to implement project cooperation, project transfer plans to arrange funds to meet its payment obligations.

- + Đối với nghĩa vụ trái phiếu mã LDGH2123002 được đảm bảo bằng tài sản là một số quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất với tổng diện tích là 11.638,5 m² thuộc dự án Mở rộng khu tái định cư sau Trường Dân tộc nội trú quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (Thuyết minh tại V.18 và V.17 - Vay và nợ thuê tài chính tương ứng trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất), Công ty đang tiếp tục làm việc với người sở hữu trái phiếu và các trái chủ để thống nhất phương án thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với số dư gốc, lãi và các nghĩa vụ tài chính liên quan.

For the bond obligation under bond code LDGH2123002, which is secured by certain land use rights and assets attached to land with a total area of 11,638.5 m² under the Expansion of Resettlement Area behind the Ethnic Minority Boarding School Project in O Mon District, Can Tho City (as disclosed in

Note V.18 and V.17 - Borrowings and financial lease liabilities in Separate and Consolidated Financial Statements, respectively), the Company continues to work with the bondholders to reach an agreement on a plan for fulfilling its payment obligations in respect of the outstanding principal, interest and related financial obligations.

- (ii) Khả năng tạo ra đủ dòng tiền thông qua việc thực hiện các phương án hợp tác phát triển dự án, chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng cổ phần do Công ty hoặc Công ty con đang sở hữu và việc triển khai, kinh doanh các dự án để đáp ứng các nghĩa vụ nợ phải trả đến hạn và duy trì hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty trong tương lai:

The ability to generate sufficient cash flows through the implementation of plans for project development cooperation, project transfers, transfers of shares held by the Company or its subsidiary, and the development and sale of projects, in order to meet its liabilities as they fall due and maintain the Company's normal business operations in the future:

- Tại Nghị quyết HĐQT số 03/2024/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 03 năm 2024, Hội đồng Quản trị đã thông qua việc thực hiện phương án hợp tác phát triển dự án, chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng cổ phần do Công ty hoặc Công ty con đang sở hữu để giải quyết nhu cầu về tài chính của Công ty phục vụ cho việc thanh toán các khoản nợ trái phiếu, khoản nợ ngân hàng và các khoản nợ khác, đồng thời đảm bảo nguồn lực tài chính để phát triển dự án.

Under the Board of Directors' Resolution No. 03/2024/NQ-HĐQT dated March 06, 2024, the Board of Directors approved the implementation of plans for project development cooperation, project transfer, and shares transfer owned by the Company or its subsidiary to address the Company's financial needs, including the settlement of bond debts, bank borrowings, and other liabilities, to ensure financial resources for project development.

- Hợp tác phát triển và chuyển nhượng dự án Khu chung cư Lô C1 - Khu đô thị mới Bình Nguyên:
Cooperation in the development and transfer of the Lot C1 Apartment Complex Project - Binh Nguyen New Urban Area:

- + Tại Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 11/2025/NQ-HĐQT ngày 30 tháng 09 năm 2025, Hội đồng Quản trị đã thông qua chủ trương hợp tác phát triển toàn bộ dự án Khu chung cư Lô C1 - Khu đô thị mới Bình Nguyên với đối tác để tạo nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động của Công ty.

Under the Board of Directors' Resolution No. 11/2025/NQ-HĐQT dated September 30, 2025, the Board of Directors approved the policy of cooperating with a partner for the full development of the Lot C1 Apartment Complex Project - Binh Nguyen New Urban Area in order to generate financial resources for the Company's operations;

- + Tại Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 12/2025/NQ-HĐQT ngày 30 tháng 12 năm 2025, Hội đồng Quản trị đã thông qua chủ trương chuyển nhượng dự án Khu chung cư Lô C1 - Khu đô thị mới Bình Nguyên để tạo nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động của Công ty.

Under the Board of Directors' Resolution No. 12/2025/NQ-HĐQT dated December 30, 2025, the Board of Directors approved the policy of transferring the Lot C1 Apartment Complex Project - Binh Nguyen New Urban Area in order to generate financial resources for the Company's operations;

- Đối với dự án Khu du lịch biển Bãi Bụt, Công ty đang tiếp tục làm việc với các đối tác để triển khai phương án hợp tác phát triển/chuyển nhượng dự án nhằm thu xếp nguồn tiền thực hiện các nghĩa vụ tài chính, trong đó có nghĩa vụ tất toán khoản vay tại SACOMBANK. Đến thời điểm lập báo cáo tài chính này, các phương án đang được triển khai và các thủ tục cần thiết đang được các bên có liên quan tiếp tục thực hiện. Công ty đang tiếp tục phối hợp với các đối tác và các bên có liên quan để hoàn tất giao dịch, với mục tiêu thu xếp nguồn tiền và thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong năm 2026.

For the Bai But Beach Tourism Project, the Company continues to discuss with its partners to implement plans for project development cooperation/project transfer to arrange funds to fulfill its financial obligations, including the settlement obligation for the borrowings from SACOMBANK. As at the date of the Financial Statements, the plans are being implemented and the necessary procedures are continuing to be carried out by the relevant parties. The Company continues to coordinate with its partners and relevant parties to complete the transaction, with the objective of arranging funds and fulfilling its payment obligations in 2026.

- Công ty cam kết tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cũng như thu hồi tiền từ các khoản trả trước, ký quỹ hợp đồng môi giới độc quyền, khoản gốc và lợi nhuận phân chia từ các hợp đồng hợp tác kinh doanh. Đến thời điểm lập báo cáo tài chính này, Công ty đang tiếp tục làm việc với các đối tác để thu hồi công nợ theo lộ trình thanh toán.

The Company is committed to continuing to accelerate the progress of the projects implementation as well as recovery of funds from prepayments, exclusive brokerage contracts deposits, principal and distributed profits under business cooperation contracts. As at the date of the Financial Statements, the Company continues to work with its partners to collect the outstanding amounts in accordance with the agreed payment schedule.

- Công ty tiếp tục triển khai các dự án đang phát triển và các dự án có khả năng tạo doanh thu, dòng tiền trong tương lai.

The Company continues to implement projects currently under development and projects that have the potential to generate revenue and cash flows in the future.

- Công ty cam kết ưu tiên sử dụng nguồn tiền thu được từ các phương án nêu trên để thực hiện các nghĩa vụ tài chính đến hạn, bao gồm nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ đối với người lao động, nhà cung cấp, các khoản vay và trái phiếu, đồng thời bố trí nguồn lực phù hợp để tiếp tục triển khai các dự án có khả năng tạo dòng tiền cho Công ty.

The Company is committed to prioritizing the use of funds generated from the above-mentioned plans to fulfill its financial obligations as they fall due, including tax obligations and obligations to employees and suppliers, as well as obligations under its borrowings and bonds, while allocating appropriate resources to continue implementing projects that have the potential to generate cash flows for the Company.

- Kế hoạch kinh doanh chung dự kiến trong năm 2026:

General business plan expected in 2026:

- + Tiếp tục hợp tác phát triển dự án, chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng cổ phần do Công ty hoặc Công ty con đang sở hữu.

Continue to cooperate in project development, transfer projects, and transfer shares owned by the Company and its subsidiaries.

- + Tiếp tục ghi nhận doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản và hoạt động môi giới tiếp thị độc quyền.

Continue to recognize revenue from real estate transfers and exclusive brokerage and marketing activities.

- + Tối ưu giá trị các bất động sản hiện hữu của Công ty tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Đồng Nai.

Optimize the value of the Company's existing real estate properties in Ho Chi Minh City and Dong Nai City.

- + Tiếp tục thực hiện các chính sách tiết giảm và tối ưu chi phí vận hành.

Continues to implement policies to reduce and optimize operating costs.

- + Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ và tái đầu tư vào các dự án tiềm năng.

Strengthen debt collection and reinvestment in potential projects.

- + Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng và các đối tác tài chính để tìm kiếm các nguồn vốn phù hợp nhằm bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh và thanh toán các nghĩa vụ đến hạn.

Continue to work with credit institutions and financial partners to seek appropriate sources of financing to supplement working capital and meet obligations as they fall due.

Từ các yếu tố nêu trên, Ban điều hành Công ty tin rằng Công ty có khả năng thu xếp đủ nguồn vốn lưu động để duy trì hoạt động kinh doanh và đáp ứng các nghĩa vụ đến hạn trong vòng 12 tháng kể từ ngày phê duyệt báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này. Theo đó, Ban điều hành Công ty đánh giá rằng báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2026 được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục là phù hợp.

Based on the above factors, the Company's Executive Board believes that the Company will be able to arrange sufficient working capital to maintain its business operations and meet its obligations as they fall due within 12 months from the date of approval of these Interim Separate Financial Statements. Accordingly, the Company's Executive Board assesses that the Company's Financial Statements for the first six-month accounting period of 2026 have been appropriately prepared on a going concern basis.

3. Trình bày lại số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ 06 tháng đầu năm 2026:

Presentation of comparative figures in interim separate/consolidated financial statements for the first six-month period of 2026:

Một số chỉ tiêu so sánh cho kỳ kế toán 06 tháng đầu năm 2026 đã được điều chỉnh/phân loại lại cho phù hợp với Thông tư 99/2025/TT-BTC về trình bày báo cáo tài chính, chi tiết như sau:

Certain comparative items for the first six-month accounting period of 2026 have been adjusted/reclassified to conform with Circular No. 99/2025/TT-BTC regarding the presentation of financial statements, as follows:

Chỉ tiêu <i>Items</i>	Mã số <i>Code</i>	01/01/2026/ <i>January 01, 2026</i>		Chênh lệch do trình bày lại <i>Difference from restated</i>
		Số liệu đã trình bày <i>Figures before restated</i>	Số liệu trình bày lại <i>Figures after restated</i>	

Báo cáo tình hình tài chính riêng/ *Separate Statement of Financial Position*

I. Tiền và các khoản tương đương tiền <i>I. Cash and cash equivalents</i>	110	1.612.303.514.435	51.323.658.112	(1.560.979.856.323)
1. Tiền <i>1. Cash</i>	111	51.324.514.435	51.323.658.112	(856.323)
2. Các khoản tương đương tiền <i>2. Cash equivalents</i>	112	1.560.979.000.000	-	(1.560.979.000.000)
VI. Tài sản ngắn hạn khác <i>VI. Other short-term current assets</i>	160	180.230.088.940	1.741.209.945.263	1.560.979.856.323
4. Tài sản ngắn hạn khác <i>4. Other short-term current assets</i>	165	-	1.560.979.856.323	1.560.979.856.323
Chỉ tiêu <i>Items</i>	Mã số <i>Code</i>	06 tháng đầu năm 2025 <i>First six-month period of 2025</i>		Chênh lệch do trình bày lại <i>Difference from restated</i>
		Số liệu đã trình bày <i>Figures before restated</i>	Số liệu trình bày lại <i>Figures after restated</i>	

Báo cáo kết quả kinh doanh riêng/ *Separate Income Statement*

Trong đó: Chi phí đi vay <i>In which: Borrowing expenses</i>	24	23.362.153.753	23.575.947.684	213.793.931
---	----	----------------	----------------	-------------

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng/ *Separate Cash Flow Statement*

Chi phí đi vay <i>Borrowing expenses</i>	06	23.362.153.753	23.575.947.684	213.793.931
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động <i>Profit from operating activities before changes in working capital</i>	08	16.573.937.141	16.787.731.072	213.793.931
Chi phí đi vay đã trả <i>Borrowing expenses paid</i>	14	(67.557.754.622)	(67.771.548.553)	(213.793.931)

Chỉ tiêu Items	Mã số Code	01/01/2026/January 01, 2026		Chênh lệch do trình bày lại Difference from restated
		Số liệu đã trình bày Figures before restated	Số liệu trình bày lại Figures after restated	
Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất/Consolidated Statement of Financial Position				
I. Tiền và các khoản tương đương tiền I. Cash and cash equivalents	110	1.612.303.514.435	51.323.658.112	(1.560.979.856.323)
1. Tiền 1. Cash	111	51.324.514.435	51.323.658.112	(856.323)
2. Các khoản tương đương tiền 2. Cash equivalents	112	1.560.979.000.000	-	(1.560.979.000.000)
VI. Tài sản ngắn hạn khác VI. Other short-term current assets	160	180.230.088.940	1.741.209.945.263	1.560.979.856.323
4. Tài sản ngắn hạn khác 4. Other short-term current assets	165	-	1.560.979.856.323	1.560.979.856.323
Chỉ tiêu Items	Mã số Code	06 tháng đầu năm 2025 First six-month period of 2025		Chênh lệch do trình bày lại Difference from restated
		Số liệu đã trình bày Figures before restated	Số liệu trình bày lại Figures after restated	
Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất/Consolidated Income Statement				
Trong đó: Chi phí đi vay In which: Borrowing expenses	24	23.362.153.753	23.575.947.684	213.793.931
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất/Consolidated Cash Flow Statement				
Chi phí đi vay Borrowing expenses	06	23.362.153.753	23.575.947.684	213.793.931
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động Profit from operating activities before changes in working capital	08	16.573.937.141	16.787.731.072	213.793.931
Chi phí đi vay đã trả Borrowing expenses paid	14	(67.557.754.622)	(67.771.548.553)	(213.793.931)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *LDG*

We hereby commit that the above information is true and are fully responsible for the content of the published information.

Trân trọng./.

Best regards./.

Nơi nhận / Recipients:

- Như trên / Hereinabove;
- Lưu: IR, PKT / Archive: IR, Acc. Dept.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LDG
LDG INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

